TAND TỈNH TH **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TAND TP TH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HSST
Ngày: 21/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH – TỈNH TH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Anh Thư

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Bà Trần Kim Liên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Kao Hoàng cán bộ toà án nhân dân TP TH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP TH tham gia phiên toà:
Ông Phan Thanh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố TH xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2018/HSST ngày 15/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2018/QDXXST - HS ngày 11/02/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn T** ; **Sinh ngày 27 tháng 03 năm sinh 1973.**

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Tổ 12, phường Quan Triều, thành phố TH, tỉnh TH; Nơi ĐKHKTT: Tổ 12, phường Quan Triều, thành phố TH, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Vũ Văn Thịnh, sinh năm 1943; Con bà: Nguyễn Thị Thu Hn, Đã chết; Gia đình có 03 anh chị em. Bị cáo là con thứ hai; Có vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1977. Đã ly hôn; Có con: Bùi Bích Th, sinh năm 1999.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về an ninh trật tự số 03/QĐ-XPHC ngày 05/02/2007 của Công an phường Quan Triều xử phạt T 100.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Đến nay T chưa nộp phạt.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về an ninh trật tự số 06/QĐ-XPHC ngày 06/3/2007 của Công an phường Quan Triều xử phạt T 350.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến nay T chưa nộp phạt.

- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 69/2007/HSST ngày 25/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ xử phạt T 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ra trại ngày 19/9/2009. Đã thi hành xong khoản án phí ngày 24/8/2007.

+ Tại Bản án số 25/2012/HSST ngày 28/01/2013 của Tòa án nhân dân thành phố TH xử phạt T 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 14/9/2015. Đã thi hành xong khoản án phí ngày 10/7/2013.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH (Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2018 đến nay).

Người chứng kiến:

1. Anh Tạ Ngọc L, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 08, phường Quang Vinh, TP TH, tỉnh TH.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 9 giờ 41 phút ngày 30/10/2018, tổ công tác Công an phường Quang Vinh làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn phường thì phát hiện tại khu vực đường bê tông thuộc tổ 3, phường Quang Vinh, thành phố TH có 01 nam giới biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, người nam giới trên khai họ tên là Vũ Văn T, sinh năm 1973, trú tại tổ 12, phường Quan Triều, thành phố TH và tự giác giao nộp từ túi quần phía trước bên phải T đang mặc 03 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng (T khai là Heroine, T vừa mua được để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định: Số chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Văn T có khối lượng **0,322** gam.

Tại Kết luận giám định số 1107/KL-PC09 ngày 05/11/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Văn T là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là **0,322 gam**

Tại Cơ quan điều tra Vũ Văn T khai nhận: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 30/11/2018, T đi từ nhà đến khu vực đường tròn Tân Long, thành phố TH mục đích mua Heroine để sử dụng. Khi đến nơi, T gặp một người đàn ông không quen

biết, qua giao dịch T mua của người đàn ông đó 03 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Mua xong, T cất giấu vào túi quần phía trước bên phải rồi đi về. Khi đến khu vực đường dân sinh thuộc tổ 3, phường Quang Vinh, thành phố TH thì bị tổ công tác của Công an phường Quang Vinh phát hiện bắt quả tang như trên.

Lời khai nhận của Vũ Văn T phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu T.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSTPTN, ngày 13/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, tỉnh TH đã truy tố Vũ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự .

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TH giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 BLHS; Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù giam. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy : 01 bì niêm phong ký hiệu: T(bì niêm phong chứa chất ma túy).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí toà án: Buộc bị cáo phải nộp Bị cáo phải chịu án phí

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] . Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do nghiện ma túy, ngày 30/11/2018 Vũ Văn T đã có hành vi mua ma túy của một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ 03 gói Heroine có khối lượng 0,322 gam với giá 200.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân, chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi của nêu trên của Vũ Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tội phạm và hình phạt của Vũ Văn T được quy định tại khoản 1 của Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, bị cáo được áp dụng nguyên tắc có lợi để xét xử bị cáo theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Nội dung điều luật quy định như sau:

" 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy .....thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

a, ...

b,.....

c, Heroine,.....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[4] . Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

- Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là mặt hàng cấm do Nhà nước độc quyền quản lý, song do nghiện ma túy, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người nghiện ma túy có nhân thân rất xấu, đã bị Tòa án xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy chưa chấp hành xong. Bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân làm người có ích cho xã hội, nhưng do nghiện ma túy vẫn tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, vì vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS.

[5]. Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo là hơi nhẹ , xét thấy là chưa phù hợp với tính chất, mức độ , hành vi của bị cáo gây ra.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lẽ ra cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước, nhưng qua xác minh bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Về vật chứng vụ án: áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T(Bì niêm phong chứa chất ma túy).

[8]. Các vấn đề khác: Đối với số ma túy bị thu giữ Vũ Văn T khai đã mua của 01 người đàn ông không rõ tên tuổi, lai lịch ở khu vực đường tròn Tân Long, thành phố TH. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

[9]. Bị cáo phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

Căn cứ vào: Điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn T: **36** (Ba mươi sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 30/10/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu: T(Bì niêm phong chứa chất ma túy)

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 95 ngày 04/01/2019).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy

định về án phí, lệ phí toà án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Thư

TAND TP. TH
TỈNH TH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TH, ngày 21 tháng 02 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi……. giờ…..ngày 21 tháng 02 năm 2019

Tại: Phòng nghị án – Tòa án nhân dân thành phố TH

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Anh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Bà Trần Kim Liên

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2019/TLST - HS ngày 15 tháng 01 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Vũ Văn T, sinh ngày 27 tháng 03 năm 1973.

Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký NKTT: Tổ 12, phường Quan Triều, TP TH, tỉnh TH.

Căn cứ các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng : Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

Kết quả biểu quyết 3/3.

3.Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn T: **36** (Ba mươi sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 30/10/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

** Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T (Bì niêm phong chứa chất ma túy).

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 95 ngày 04/01/2019).

** Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

** Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ..... phút, ngày 21 tháng 02 năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên , phù hợp với lời k hai của đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự , người làm chứng , vật chứng thu giữ. (BL: 14-40)

Vật chứng của vụ án là : 01 cánh cổng khung sắt mạ kẽm có kích thước 2 x 3m, bên trong hàn lưới sắt B40; 01 bó lưới sắt B40 có chiều dài 3m.

Tại bản kết luận số 158/HĐĐGTS, ngày 29 tháng 5 năm 2014 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận : Tổng giá

trị tài sản trên là 442.500đ. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Phương đại diện công ty CP Trung Tín quản lý , sử dụng, ông Phương không có yêu cầu đề nghị gì.

Tuy tài sản do Trần Phi Hùng trộm cắp có giá trị dưới 2 triệu đồng nhưng trước đó Hùng đã bị xử phạt h ành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi nêu trên của Trần Phi Hùng đã cấu thành tội phạm hình sự.

Bản cáo trạng số 314/KSĐT - KT, ngày 14/7/2014 của VKSND thành phố TH truy tố Trần Phi Hùng về tội "Trộm cắp tài sản " theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự đối xử phạt Trần Phi Hùng từ đến tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2014.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hùng 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát, các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác..

XÉT THẤY

Khoảng 5 giờ 30 phút, ngày 13/5/2014, tại công trường xây dựng của Công ty cổ phần Trung Tín thuộc tổ 9, phường Trưng Vương, TPTN. Trần Phi Hùng là đối tượng nghiện ma túy , đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản

đã thực hiện hành vi trộm cắp của Công ty cổ phần Trung Tín 01 cánh cổng khung sắt mạ kẽm có kích thước 2 x 3m, bên trong hàn lưới B 40 và 01 bó lưới sắt B 40 dài 3m, tổng trị giá là 442.000đ. Khi Hùng đang mang tài sản trộm cắp đi tiêu thụ thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng . Hiện tài sản đã được thu hồi trả cho công ty cổ phần Trung Tín quản lý, sử dụng.

Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trần Phi Hùng phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS là thành khẩn khai báo bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

Mức án đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự:

Toàn bộ tài sản do Hùng trộm cắp đã được thu hồi trả lại Công ty cổ phần Trung Tín, đại diện là anh Nguyễn Văn Phương , anh Phương không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Phi Hùng phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự,

- Xử phạt Trần Phi Hùng: ( ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 14/5/2014.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng Hình sự: Quyết định tạm giam Trần Phi Hùng 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự. Pháp lệnh số 10/2009/PL - UBTNQH12 về án phí, lệ phí Tòa án: buộc Trần Phi Hùng phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đặng Minh Tuân

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Quý Sửu